
Lãi suất LNH
Trái phiếu

Kỳ hạn	VND		USD		Kỳ hạn	Lợi suất	
	D/D	D/D	D/D	D/D		Lợi suất	D/D
ON	0.99	0.17	1.71	0.03	3Y	2.46	0.075
1W	1.44	0.12	1.81	0.02	5Y	2.49	0.061
2W	1.79	0.15	1.92	0.01	7Y	3.04	0.012
1M	2.30	0.32	2.03	0.00	10Y	3.29	0.023
2M	2.57	0.31	2.23	0.00	15Y	3.52	0.019
3M	2.70	0.30	2.40	0.03			
6M	2.91	0.29	2.55	0.02			
9M	3.05	0.21	2.64	0.06			
1Y	3.14	0.11	2.71	0.07			

Nguồn: Reuters

Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 18/07/2022

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	5,000.00	364.50	289.48	75.02	2,029.62
Sell Outright	-	9,964.80	15,200.00	5,235.20	171,993.60
Tổng				5,310.22	

Thị trường TPCP sơ cấp

đơn vị: tỷ đồng

TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
VBSP	18-Jul-22	5	1000	0	0.0%	0
VBSP	18-Jul-22	10	500	0	0.0%	0
VBSP	18-Jul-22	15	500	0	0.0%	0
Tổng			2000	0		

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1176.49	284.63	87.46
%/ngày	-0.23%	0.08%	0.16%
%/31/12/2021	-21.48%	-40.0%	-22.4%
KLGD (tr.đ.vị)	523.73	56.96	35.8
GTGD (tỷ đ)	11233.75	1164.47	587.52
NDINN mua (tỷ đ)	707.40	3.96	0.06
NDINN bán (tỷ đ)	823.34	11.57	0.16

Tin trong nước ngày 18/07

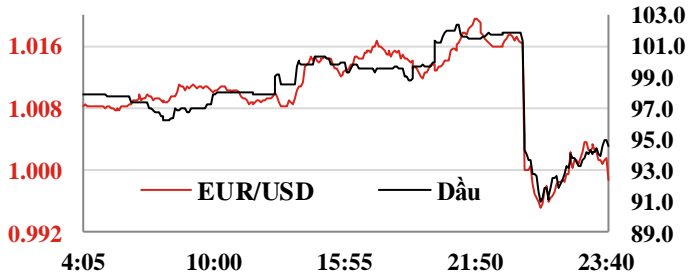
- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 18/07, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.245 VND/USD, tăng mạnh 20 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua và bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.400 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 23.450 VND/USD, giảm nhẹ 02 đồng so với phiên 15/07. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng mạnh 190 đồng ở chiều mua vào và 240 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 24.520 VND/USD và 24.640 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 18/07, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng mạnh 0,12 - 0,32 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: ON 0,99%; 1W 1,44%; 2W 1,79% và 1M 2,30%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 - 0,03 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi đi ngang ở kỳ hạn 1M; giao dịch tại: ON 1,71%; 1W 1,81%; 2W 1,92%, 1M 2,03%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp cũng tăng ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể: 3Y 2,46%; 5Y 2,49%; 7Y 3,04%; 10Y 3,29%; 15Y 3,52%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Hôm qua, NHNN chào thầu 5.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố, kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 2,50%. Có 364,5 tỷ đồng trúng thầu, trong khi có 289,48 tỷ đồng đảo hạn. NHNN chào tín phiếu NHNN kỳ hạn 56 ngày. Có 9.964,8 tỷ đồng trúng thầu, lãi suất 2,3%; có 15.200 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn. Như vậy, NHNN bơm ròng 5.310,22 tỷ VND ra thị trường qua kênh thị trường mở, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 2.029,62 tỷ VND, tín phiếu ở mức 171.993,6 tỷ VND.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 18/07, NHCSXH gọi thầu 2.000 tỷ đồng TPCP các kỳ hạn từ 5 năm đến 15 năm. Tuy nhiên, phiên đấu thầu thất bại. Lũy kế từ đầu năm, NHCSXH huy động thành công 5.000 tỷ đồng TPCPBL.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, thị trường phân hóa, đặc biệt ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 2,76 điểm (-0,23%) xuống 1.176,49 điểm; HNX-Index tăng 0,23 điểm (+0,08%) đạt 284,63 điểm; UPCoM-Index nhích nhẹ 0,14 điểm (+0,16%) lên 87,46 điểm. Thanh khoản thị trường quanh mức thấp với giá trị giao dịch đạt gần 13,000 tỷ VND. Khối ngoại bán ròng gần 124 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Văn phòng Chính phủ vừa ban hành Thông báo số 209/TB-VPCP ngày 18/07/2022** kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái – Trưởng Ban chỉ đạo điều hành giá tại cuộc họp Ban chỉ đạo điều hành giá về công tác điều hành giá 6 tháng đầu năm 2022 và định hướng công tác quản lý, điều hành giá 6 tháng cuối năm 2022. Với mặt hàng điện, trong thời gian tới xem xét chưa điều chỉnh tăng, giữ ổn định giá điện. Về xăng dầu, tiếp tục theo dõi tình hình, chủ động điều hành để đảm bảo nguồn cung xăng dầu trong nước không bị gián đoạn trên cơ sở đánh giá khả năng cung cấp từ nguồn sản xuất trong nước và nguồn nhập khẩu; theo dõi sát diễn biến giá thế giới để có phương án điều hành giá xăng dầu trong nước phù hợp, tính toán phương án điều chỉnh thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng đối với xăng dầu.

Tin quốc tế

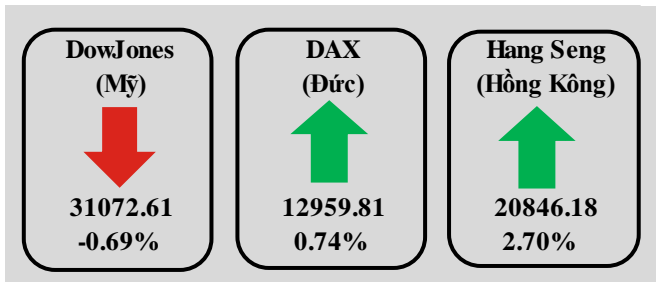
▪ **Giá nhà tại nước Anh tăng nhẹ trong tháng 6.** Tổ chức Rightmove khảo sát cho biết giá nhà tại nước Anh tăng 0,4% m/m trong tháng vừa qua, nối tiếp đà tăng 0,3% của tháng 5. So với cùng kỳ năm 2021, giá nhà tại thị trường này đã tăng 9,3% y/y, hạ nhiệt một chút so với mức tăng 9,7% của tháng 5. Các chuyên gia cho rằng chi phí sinh hoạt leo thang và lãi suất vay thế chấp tăng lên đang là những yếu tố khiến cho giá nhà tại nước Anh chững lại. Giám đốc của Rightmove – ông Tim Bannister cho rằng nhu cầu mua nhà ở sẽ yếu dần trong những tháng tiếp theo, sau đó có thể sôi động trở lại ở nửa cuối năm 2023, khi áp lực về lạm phát đã suy yếu và người tiêu dùng thích nghi hơn với thị trường lãi suất cao.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
18-07	6:10	*	Giá nhà Rightmove Anh mn T7	0.4		0.3
19-07	15:30	*	Thu nhập bình quân tại Anh 3m/y T6		6.7	6.8
19-07	15:30	*	Tỷ lệ thất nghiệp tại Anh T6		3.8	3.8
19-07	19:30	*	Số cấp phép xây dựng tại Mỹ T6		1.64M	1.70M
19-07	19:30	*	Số nhà khởi công tại Mỹ T6		1.57M	1.55M



	18 Jul 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	107.37	-0.64%	-0.61%	11.88%
USD/CNY	6.74	-0.21%	0.36%	6.14%
USD/EUR	0.99	-0.53%	-1.01%	12.10%
USD/JPY	138.12	-0.30%	0.51%	20.02%
USD/KRW	1318.30	0.04%	0.57%	10.97%
USD/SGD	1.40	-0.19%	-0.61%	3.57%
USD/TWD	29.90	-0.08%	0.10%	7.90%
USD/THB	36.64	0.05%	1.08%	10.26%
USD/VND Trung tâm	23245	0.09%	0.32%	0.43%
USD/VND LNH	23450	-0.01%	0.42%	2.87%
USD/VND tự do	24555	0.68%	2.01%	4.71%
Vàng	1709.01	0.13%	-1.42%	-6.53%
Dầu	102.60	5.13%	-1.43%	36.42%



LIBOR

SIBOR

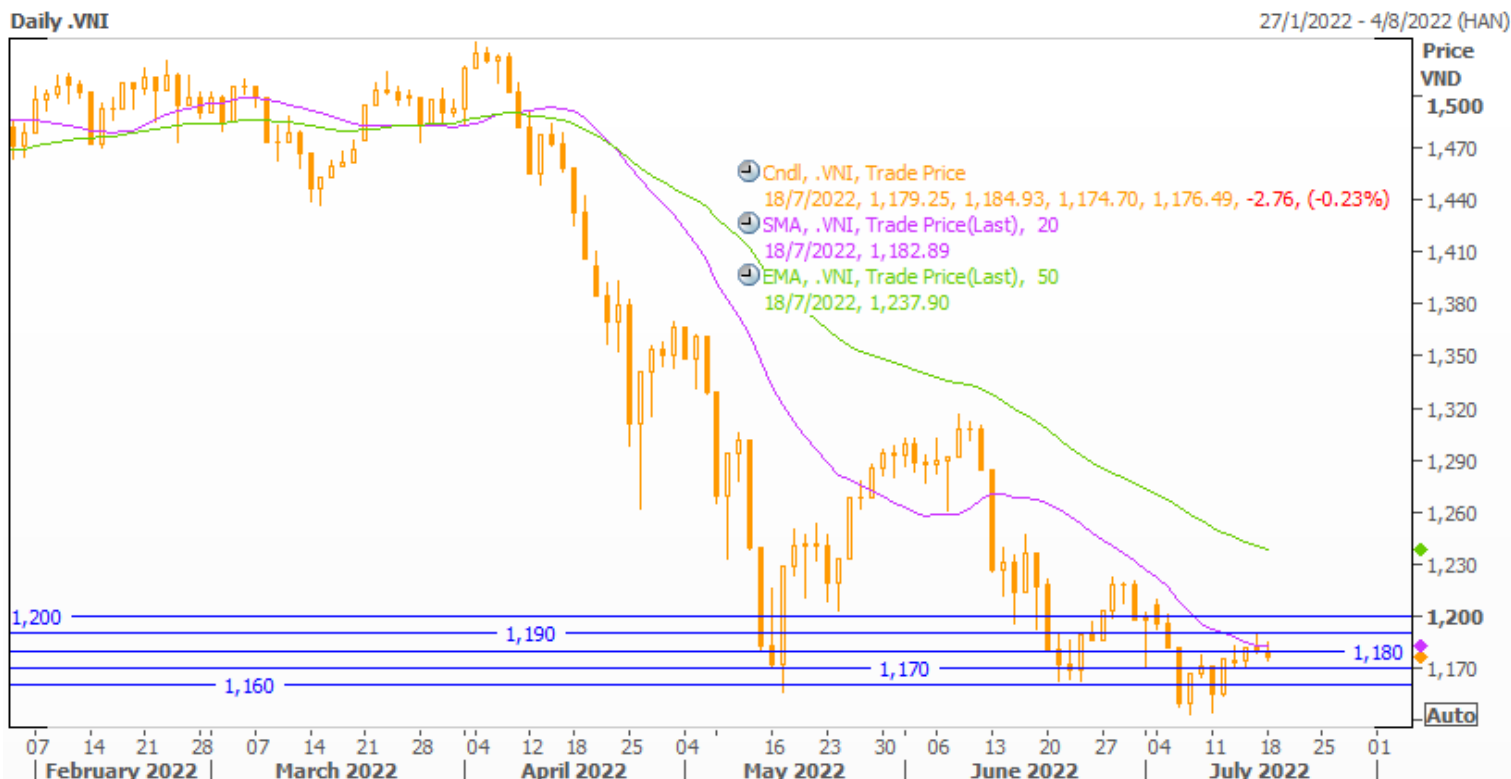
Kỳ hạn	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	1.5701	0.0050		
1M	2.1264	0.0061	1.7893	0.1225
3M	2.7099	-0.0277	2.0082	0.0000
6M	3.2674	-0.0439	0.8211	0.0000
1Y	3.8630	-0.0334		

Số liệu SIBOR ngày 15/07/2022

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,00%	1,75%	15/06/2022	27/07/2022
Châu Âu	EUR	0,05%	0,00%	10/02/2016	21/07/2022
Anh	GBP	1,0%	1,25%	16/06/2022	04/08/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	20/07/2022
Australia	AUD	0,85%	1,35%	05/07/2022	02/08/2022

VN-INDEX



VN-Index giảm nhẹ xuống mức 1.176,49 điểm. Nhiều khả năng, VN-Index sẽ nhận được hỗ trợ gần vùng 1.170 điểm và tăng điểm trở lại.

Nguỡng hỗ trợ: 1.160 – 1.150

Nguỡng kháng cự: 1.180 – 1.190

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranght5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn